

TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TP. HỒ CHÍ MINH

Số: 526/CT-TTHT
V/v: Chính sách thuế

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 5 năm 2018

Kính gửi: Ông/Bà NAGASE TOMOHIRO
Địa chỉ: B607 Botanic Towers, 312 Nguyễn Thượng Hiền, Phường 5,
Quận Phú Nhuận
Mã số thuế: 8352257146

Trả lời văn thư số 04.18/CV của Ông/Bà về chính sách thuế, Cục Thuế TP có ý kiến tiếp như sau:

Căn cứ Điều 4 Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN) sửa đổi, bổ sung Điều 6 Thông tư số 78/2014/TT-BTC (đã được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 2 Điều 6 Thông tư số 119/2014/TT-BTC và Điều 1 Thông tư số 151/2014/TT-BTC) quy định các khoản chi được trừ và không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế như sau:

“Điều 6. Các khoản chi được trừ và không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế

1. Trừ các khoản chi không được trừ nêu tại Khoản 2 Điều này, doanh nghiệp được trừ mọi khoản chi nếu đáp ứng đủ các điều kiện sau:

a) Khoản chi thực tế phát sinh liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.

b) Khoản chi có đủ hoá đơn, chứng từ hợp pháp theo quy định của pháp luật.

c) Khoản chi nếu có hoá đơn mua hàng hoá, dịch vụ từng lần có giá trị từ 20 triệu đồng trở lên (giá đã bao gồm thuế GTGT) khi thanh toán phải có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt.

Chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt thực hiện theo quy định của các văn bản pháp luật về thuế giá trị gia tăng.

...

2. Các khoản chi không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế bao gồm:

...

2.6. Chi tiền lương, tiền công, tiền thưởng cho người lao động thuộc một trong các trường hợp sau:

a) Chi tiền lương, tiền công và các khoản phải trả khác cho người lao động doanh nghiệp đã hạch toán vào chi phí sản xuất kinh doanh trong kỳ nhưng thực tế không chi trả hoặc không có chứng từ thanh toán theo quy định của pháp luật.

b) Các khoản tiền lương, tiền thưởng, chi mua bảo hiểm nhân thọ cho người lao động không được ghi cụ thể điều kiện được hưởng và mức được hưởng

tại một trong các hồ sơ sau: Hợp đồng lao động; Thỏa ước lao động tập thể; Quy chế tài chính của Công ty, Tổng công ty, Tập đoàn; Quy chế thưởng do Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Giám đốc quy định theo quy chế tài chính của Công ty, Tổng công ty.

- Trường hợp doanh nghiệp ký hợp đồng lao động với người nước ngoài trong đó có ghi khoản chi về tiền học cho con của người nước ngoài học tại Việt Nam theo bậc học từ mầm non đến trung học phổ thông được doanh nghiệp trả có tính chất tiền lương, tiền công và có đầy đủ hoá đơn, chứng từ theo quy định thì được tính vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp.

...”.

Căn cứ tiết g, Khoản 2, Điều 2 Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/8/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế thu nhập cá nhân (TNCN) quy định:

“g) Không tính vào thu nhập chịu thuế đối với các khoản sau:

g.7) Khoản tiền học phí cho con của người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam học tại Việt Nam, con của người lao động Việt Nam đang làm việc ở nước ngoài học tại nước ngoài theo bậc học từ mầm non đến trung học phổ thông do người sử dụng lao động trả hộ”.

Về nguyên tắc, trường hợp trong hợp đồng lao động ký với người lao động nước ngoài có thỏa thuận Công ty sẽ trả tiền trợ cấp học phí cho con của người nước ngoài học tại Việt Nam theo bậc học phổ thông (mang tính chất tiền lương, tiền công) và có đầy đủ hoá đơn, chứng từ theo quy định (hoá đơn, chứng từ mang tên, địa chỉ và mã số thuế của Công ty) thì khoản chi phí này Công ty được tính vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN và cá nhân người lao động không phải tính vào thu nhập chịu thuế TNCN khi tính thuế TNCN. Trường hợp cá nhân Ông/Bà theo trình bày, khoản tiền học phí này Công ty không trả trực tiếp cho nhà trường mà chi trả vào lương của Ông/Bà hàng tháng thì Ông/ Bà phải tính vào thu nhập chịu thuế TNCN từ tiền lương, tiền công để tính thuế TNCN theo quy định.

Cục Thuế TP thông báo Công ty biết để thực hiện theo đúng quy định tại văn bản quy phạm pháp luật đã được trích dẫn tại văn bản này. *th*

Nơi nhận *th*
- Như trên;
- P.KT 2;
- P.PC;
- Lưu: VT, TTHT
808/18 VNNT

KT. CỤC TRƯỞNG
TÀI PHÓ CỤC TRƯỞNG
CỤC THUẾ
TP. HỒ CHÍ MINH
Nguyễn Nam Bình

09839597

LawSoft * Tel: +84-8-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn